

Số: 113/2023/QĐST-HNGĐ

Thanh Miện, ngày 21 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1998

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

- *Bị đơn*: Chị Lê Thị Thảo L, sinh năm: 2001

Địa chỉ: thôn T, xã Q, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thảo L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Văn T và chị Lê Thị Thảo L thống nhất giao con chung là cháu Trần Bảo C, sinh ngày 13/7/2022 cho chị Lê Thị Thảo L trực tiếp nuôi cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh Trần Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: anh Trần Văn T nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001517 ngày 13/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

Hoàn trả cho anh Trần Văn T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hải Dương;
 - VKSND huyện Thanh Miện;
 - Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
 - UBND xã Q, huyện Thanh Miện
- (GCNKH số 33; 27/7/2021);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Lý